

Phần 2.

YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

CHƯƠNG V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. GIỚI THIỆU VỀ DỰ ÁN VÀ GÓI THẦU:

1. Giới thiệu chung

- Tên dự án: Xây mới 10 phòng học Trường tiểu học Nguyễn Minh Quang.
- Tên gói thầu: Gói thầu số 7: Xây lắp.
- Loại, Cấp công trình: Nhóm C – Công trình dân dụng (giáo dục) – Cấp II;
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Cát Lái;
- Nguồn vốn: Vốn ngân sách Thành phố;
- Địa điểm xây dựng: Đường Hoàng Hữu Nam, Phường Long Bình, TP. Hồ Chí Minh (trước là Phường Long Thạnh Mỹ, Thành phố Thủ Đức).
- Mục tiêu đầu tư xây dựng: Việc đầu tư dự án Xây mới 10 phòng học Trường tiểu học Nguyễn Minh Quang tạo điều kiện cơ sở vật chất, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và làm việc của cán bộ, giáo viên, phục vụ tốt nhu cầu giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh góp phần hoàn thiện trường lớp theo quy hoạch phát triển đô thị trên địa bàn phường.
- Quy mô: Xây mới 10 phòng học trên khu đất hiện hữu với quy mô cụ thể như sau:
 - + Tổng diện tích toàn khu đất: 18.206,4 m² (trong đó: diện tích không thuộc lộ giới đường giao thông: 16.938,6 m²; diện tích thuộc lộ giới đường giao thông: 1.267,8 m²).
 - + Diện tích đất xây dựng toàn khu: 5.020,1 m².
 - Diện tích xây dựng hiện hữu: 4.329,9 m².
 - Diện tích xây dựng mới: 690,2 m².
 - + Mật độ xây dựng: 27,6%.
 - + Hệ số sử dụng đất: 0,57 lần.
 - + Tầng cao công trình: 03 tầng.
- * **Khối xây dựng mới**: gồm 10 phòng học và các phòng chức năng:
 - + **Tầng 1** (Tầng trệt): bố trí gồm 04 phòng học, 01 phòng nghỉ giáo viên và 02 khu vệ sinh kết nối với khu vực hành lang, cầu thang,...thuận tiện tiếp cận các hạng mục trong công trình;
 - + **Tầng 2** (Lầu 1): bố trí gồm 06 phòng học và 02 khu vệ sinh kết nối với khu vực hành lang, cầu thang, thuận tiện tiếp cận các hạng mục trong công trình;
 - + **Tầng 3** (Lầu 2): bố trí các phòng chức năng gồm 01 phòng bộ môn tự nhiên và xã hội, 01 phòng bộ môn ngoại ngữ, 02 phòng tin học, 01 phòng đa chức năng, 02 khu vệ sinh kết nối với khu vực hành lang, cầu thang, thuận tiện tiếp cận các hạng mục chính trong công trình.
- * **Cải tạo, sửa chữa khối hiện hữu**:
 - + Tháo dỡ khối nhà cũ;
 - + Cạo sơn cũ và sơn mới các khối nhà hiện hữu;
 - + Xây dựng mới cổng phụ tiếp giao đường số 3;
 - + Xây dựng nhà bơm PCCC, bể nước ngầm, bể xử lý nước thải;
 - + Lắp đặt thiết bị phục vụ cho công tác PCCC và xử lý nước thải;
 - + Cải tạo, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật và giao thông sân đường nội bộ xung quanh.

(Chi tiết xem Hồ sơ thiết kế đính kèm E-HSMT).

2. Phạm vi công việc và thời gian hoàn thành gói thầu:

- Phạm vi công việc của gói thầu: Thực hiện công tác thi công công trình xây dựng theo Hồ sơ thiết kế được duyệt và theo nội dung tại Mẫu số 01A “*Bảng kê hạng mục công việc*” thuộc Chương IV của E-HSMT.

- Thời hạn hoàn thành: tối đa **240 ngày** (Kể cả ngày lễ và ngày nghỉ).

II. YÊU CẦU VỀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

+ Thời gian thực hiện hợp đồng: tối đa là **240 ngày** (kể cả ngày lễ và ngày nghỉ), không bao gồm thời gian thực hiện hoàn thành nghĩa vụ bảo hành, bảo trì công trình.

+ Nhà thầu phải lập tiến độ thi công dự thầu bảo đảm thể hiện rõ tiến độ thi công tổng thể cho từng hạng mục công trình yêu cầu và tiến độ thi công chi tiết cho từng đoạn, phân đoạn hoặc từng hạng mục công việc phù hợp với tổng mức thời gian dự kiến thi công do nhà thầu đề xuất.

+ Tiến độ thi công do nhà thầu lập có thể lập theo tiến độ: Ngày / Tuần / Tháng / Năm nhưng phải đảm bảo thời gian thi công trong bảng tiến độ chi tiết phù hợp với tiến độ thi công tổng thể từng hạng mục công trình.

III. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT/CHỈ DẪN KỸ THUẬT

III.1 Quy định chung

1. Giới thiệu:

- Phần Yêu cầu kỹ thuật/Chỉ dẫn kỹ thuật này trình bày các yêu cầu cơ bản về kỹ thuật thi công, theo dõi và kiểm soát chất lượng, xử lý và sửa chữa các sai sót, đo đạc và nghiệm thu cho các hạng mục công việc trong quá trình thi công các hạng mục của công trình.

- Phần Yêu cầu kỹ thuật/Chỉ dẫn kỹ thuật này là một bộ phận của Hợp đồng do đó việc Nhà thầu không tuân thủ đúng đắn các yêu cầu kỹ thuật cơ bản nêu ở đây trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ được xem như là Nhà thầu đã vi phạm Hợp đồng.

- Tùy thuộc vào loại công trình thi công và các hạng mục công việc cụ thể khi thực hiện Hợp đồng Nhà thầu phải tham chiếu đến các yêu cầu kỹ thuật tương ứng để đánh giá và thực hiện đầy đủ, đúng đắn yêu cầu đó.

2. Tham khảo tiêu chuẩn xây dựng:

- Tuân thủ theo hướng dẫn của Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

- Tuân thủ Hồ sơ thiết kế được duyệt theo Quyết định số 981/QĐ-BQLKVTĐ ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Thành phố Thủ Đức và các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

- Trong trường hợp Nhà thầu xét thấy có sự khác biệt hay mâu thuẫn giữa các quy định trình bày ở đây và các quy định trong tiêu chuẩn xây dựng thì Nhà thầu phải yêu cầu Chủ đầu tư xem xét và chỉ dẫn thực hiện.

- Ngoài việc tuân thủ theo đúng hướng dẫn của Hồ sơ thiết kế được duyệt, nhà thầu thi công còn phải đảm bảo tuân thủ theo các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành khác.

3. Theo dõi và kiểm tra chất lượng:

a. Chương trình đảm bảo chất lượng:

- Dịch vụ cung cấp để thực hiện các yêu cầu của Điều kiện sách phải được phù hợp với các yêu cầu của chương trình đảm bảo chất lượng do Nhà thầu lập ra.
- Chương trình đảm bảo chất lượng được dẫn chứng bằng số liệu với đầy đủ chi tiết để cam đoan với Chủ đầu tư rằng các yêu cầu của Điều kiện sách sẽ được đáp ứng thực hiện công việc và chương trình này ít nhất cũng sẽ cung cấp yêu cầu mà chương trình tuân theo

b. Tiêu chuẩn chất lượng:

- Khuyến khích các Nhà thầu áp dụng phương pháp quản lý khoa học theo mô hình quản lý chất lượng dựa trên tiêu chuẩn ISO 9000.

c. Tài liệu chứng minh:

- Kế hoạch chất lượng sẽ gồm một hệ thống nhằm đảm bảo là tài liệu chứng minh cần thiết chứng nhận việc hoàn thành bất kỳ giai đoạn nào của công trình, việc sử dụng vật tư phù hợp, việc hoàn thành kiểm tra và thử nghiệm, tính có thể chấp nhận đối với các kết quả được lập ra, xem xét lại, lưu trữ, chuyển giao Cán bộ Giám sát trong thời hạn yêu cầu.

d. Thăm tra :

- Kế hoạch chất lượng sẽ qui định công việc thăm tra các hoạt động của Nhà thầu trong quá trình thi công nhằm xác định sự tuân thủ của tổ chức đối với các yêu cầu của hợp đồng và các thủ tục lập kế hoạch chất lượng.

4. Khả năng huy động lực lượng lao động và thiết bị thi công:

- Nhà thầu phải có biện pháp huy động máy móc thiết bị thi công nhằm đáp ứng được tiến độ công việc theo yêu cầu của Chủ đầu tư.
- Máy móc, thiết bị thi công và trang thiết bị văn phòng của Nhà thầu trên công trường trước khi thi công đều phải được kiểm tra về số lượng, chủng loại, tính năng và tình trạng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu thiết kế đề ra và hồ sơ dự thầu, đồng thời phải được TVGS ký xác nhận bằng văn bản mới được phép triển khai thi công. Không chấp nhận các loại máy móc thiết bị không có đăng kiểm hoạt động trên công trường.
- Nhân lực của Nhà thầu trên công trường đáp ứng đúng yêu cầu hồ sơ dự thầu và phải được TVGS kiểm tra ký xác nhận bằng văn bản. Không chấp nhận các cán bộ kỹ thuật của Nhà thầu không có tên trong hồ sơ dự thầu có mặt tại công trường nếu không được Chủ đầu tư chấp thuận bằng văn bản;
- Nếu có sử dụng Công nhân lao động (lao động phổ thông) cho gói thầu thì công nhân phải được sử dụng, bố trí theo đúng tay nghề, được đào tạo hiểu biết về an toàn lao động, phải được trang bị bảo hộ theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

5. Nghiệm thu và thanh toán:

a. Nhà thầu phải cung cấp tất cả các thiết bị, nhân lực và phương tiện cần thiết cho cán bộ giám sát trong quá trình đo đạc và nghiệm thu các hạng mục công việc mà Nhà thầu đã thực hiện theo đúng hồ sơ thiết kế, bản vẽ thi công và các yêu cầu kỹ thuật quy định.

b. Nhà thầu, cán bộ giám sát và Chủ đầu tư phải tuân thủ đầy đủ và đúng đắn các quy định, thủ tục nghiệm thu công trình đã được qui định trong Quy trình Quản lý chất lượng công trình xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

c. Chủ đầu tư chỉ được thanh toán cho các hạng mục công việc do Nhà thầu thi công đạt chất lượng và được cán bộ giám sát nghiệm thu một cách đúng đắn. Việc thanh toán phải tuân theo các điều khoản và điều kiện trình bày trong hợp đồng dựa trên khối lượng nghiệm thu thực tế và đơn giá của hạng mục công việc hay khoản gộp trình bày trong bảng kê khối lượng của hợp đồng.

d. Tất cả các hạng mục công việc cần thiết mà Nhà thầu phải thực hiện đúng theo yêu cầu kỹ thuật quy định nhưng không được nêu trong hợp đồng thì được xem như đã bao hàm trong các hạng mục công việc khác có liên quan đã trình bày trong bảng kê khối lượng của hợp đồng.

III.2. Vật tư, vật liệu

1. Danh mục các vật tư, vật liệu chủ yếu yêu cầu:

Stt	Tên vật liệu	Quy cách, tiêu chuẩn	Nhãn hiệu, nguồn gốc, xuất xứ
1	Xi măng PCB40	Phù hợp với Quy chuẩn QCVN 16:2023/BXD	
2	Xi măng trắng	Phù hợp với hồ sơ thiết kế	
3	Cát vàng, Cát mịn, Cát nền	Phù hợp với Quy chuẩn QCVN 16:2023/BXD.	
4	Đá 1x2, đá 0x4	- TCVN 2006:7570 <i>Cốt liệu cho bê tông và vữa - yêu cầu kỹ thuật.</i> - TCVN 2006:7572 - <i>Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử.</i>	
5	Đá Granite (Đá tự nhiên)	- Quy cách theo hồ sơ thiết kế. - Theo QCVN 16:2023/BXD, chủ yếu các thông số sau: * Độ hút nước $\leq 0,4\%$. * Độ bền uốn $\geq 10,3$ MPa. * Độ chịu mài mòn bề mặt - $H_a \geq 25$.	
6	Thép hình, thép tấm	Phù hợp với TCVN 7571-1-2019 và TCVN 7571-15-2019.	
7	Cốt thép các loại	Phù hợp với hồ sơ thiết kế	
8	Gạch xây các loại	Phù hợp với hồ sơ thiết kế	
9	Gạch ốp, lát các loại	Phù hợp với hồ sơ thiết kế	
10	Bột bả nội thất, ngoại thất	Phù hợp với hồ sơ thiết kế	
11	Sơn lót nội thất, ngoại thất	Phù hợp với hồ sơ thiết kế	
12	Sơn phủ nội thất, ngoại thất	Phù hợp với hồ sơ thiết kế	

Stt	Tên vật liệu	Quy cách, tiêu chuẩn	Nhãn hiệu, nguồn gốc, xuất xứ
13	Sơn phủ sắt, thép	Phù hợp với hồ sơ thiết kế	
14	Dung dịch chống thấm	Phù hợp với hồ sơ thiết kế	
15	Bê tông nhựa	Phù hợp với hồ sơ thiết kế	
16	Cống BTCT + phụ kiện	Phù hợp với hồ sơ thiết kế	
17	Cửa đi, cửa sổ (lùa) khung nhôm kính	Phù hợp với hồ sơ thiết kế	
18	Khung xương kim loại, Tấm trần thạch cao	Phù hợp với hồ sơ thiết kế	
19	Ngói các loại	Phù hợp với hồ sơ thiết kế	
20	Lan can INOX	Phù hợp với hồ sơ thiết kế	
21	Vách ngăn Compact	Phù hợp với hồ sơ thiết kế	
22	Đèn báo pha, đèn LED các loại	Phù hợp với hồ sơ thiết kế	
24	Vỏ tủ điện các loại + phụ kiện	Phù hợp với hồ sơ thiết kế	
25	Công tắc, ổ cắm điện các loại	Phù hợp với hồ sơ thiết kế	
26	Dây dẫn điện, Cáp điện, Ống luồn dây các loại	Phù hợp với hồ sơ thiết kế	
27	MCCB, MCB, RCBO, CB các loại	Phù hợp với hồ sơ thiết kế	
28	Thiết bị vệ sinh + phụ kiện	Phù hợp với hồ sơ thiết kế	
29	Bồn nước mái + phụ kiện	Phù hợp với hồ sơ thiết kế	
30	Ống nhựa cấp, thoát nước các loại + phụ kiện	Phù hợp với hồ sơ thiết kế	
31	Đèn thoát hiểm, sự cố	Phù hợp với hồ sơ thiết kế	
32	Nút nhấn khẩn, Đầu báo cháy	Phù hợp với hồ sơ thiết kế	
33	Bình chữa cháy CO ₂	Phù hợp với hồ sơ thiết kế	
34	Bình bột chữa cháy	Phù hợp với hồ sơ thiết kế	

Lưu ý :

- Các loại vật tư, vật liệu dự thầu phải tuân thủ các yêu cầu được quy định tại Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng và các văn bản luật khác.
- “Tương đương” có nghĩa là có đặc tính kỹ thuật, chất lượng tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các thiết bị đã nêu trên.
- Các loại vật tư, vật liệu: Nhà thầu đề xuất nhãn hiệu, nguồn gốc, xuất xứ theo quy định và nêu cụ thể nhà sản xuất (hoặc đơn vị khai thác).

2. Yêu cầu về chủng loại, quy cách, nguồn gốc xuất xứ vật tư thiết bị:

- Toàn bộ chủng loại, quy cách, nguồn gốc xuất xứ của vật tư, thiết bị sử dụng cho công trình sẽ được làm rõ chi tiết cụ thể trong quá trình thương thảo ký kết hợp đồng giữa Chủ đầu tư và nhà thầu trúng thầu và được chủ đầu tư ký thỏa thuận trước khi đưa vào sử dụng. Nhà thầu chỉ được phép sử dụng vật tư, thiết bị đã được sự chấp thuận Chủ đầu tư.
- Nhà thầu phải có bảng kê vật tư, thiết bị sử dụng cho công trình (có nêu rõ quy cách, nguồn gốc xuất xứ của vật tư, thiết bị).
- Những vật tư, thiết bị nào không có trong “*Bảng danh mục chủng loại vật tư, thiết bị chủ yếu dùng cho công trình*” thì nhà thầu phải bảo đảm các vật tư, thiết bị đó có chất lượng đúng với yêu cầu và phù hợp với thiết kế Bản vẽ thi công công trình.
- Các sản phẩm, hàng hóa có tên trong Thông tư số 19/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng về ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng.
- Phải ghi nhãn cho tất cả các bao sản phẩm hoặc thể hiện trên giấy chứng nhận chất lượng cho lô sản phẩm (với sản phẩm không đóng bao). Việc ghi nhãn sản phẩm thực hiện theo Nghị định 43/2017/NĐ-CP về ghi nhãn hàng hóa và các quy định pháp quy hiện hành khác có liên quan. Tất cả các nhãn sản phẩm phải có dấu hợp quy theo văn bản pháp quy hiện hành của Nhà nước về chứng nhận hợp quy và công bố hợp quy.
- Quy định về bao gói (với sản phẩm đóng bao), ghi nhãn, vận chuyển và bảo quản nêu trong tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) về yêu cầu kỹ thuật đối với sản phẩm đó.

*** Lưu ý:** Có những loại vật tư, thiết bị trong “*Bảng danh mục chủng loại vật tư, thiết bị chủ yếu dùng cho công trình*” không thể hiện xuất xứ, nguồn gốc như ng khi dự thầu nhà thầu phải thể hiện nguồn gốc, xuất xứ, tên thương hiệu rõ ràng đầy đủ mới xem là hợp lệ.

3. Quản lý chất lượng hàng hóa, dịch vụ:

Yêu cầu về chất lượng sản phẩm của hợp đồng thi công xây dựng quy định tại khoản 1 - Điều 13 - Nghị định số 37/2015/NĐ-CP như sau:

a) Công trình phải được thi công theo bản vẽ thiết kế (kể cả phần sửa đổi được Chủ đầu tư chấp thuận), chỉ dẫn kỹ thuật được nêu trong hồ sơ mời thầu (hoặc hồ sơ yêu cầu) phù hợp với hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn được áp dụng cho dự án và các quy định về chất lượng công trình, xây dựng của nhà nước có liên quan; Nhà thầu phải có sơ đồ và thuyết minh hệ thống quản lý chất lượng thi công, giám sát chất lượng thi công của mình.

b) Nhà thầu phải cung cấp cho Chủ đầu tư các kết quả thí nghiệm vật liệu, sản phẩm của công việc hoàn thành. Các kết quả thí nghiệm này phải được thực hiện bởi phòng thí nghiệm hợp chuẩn theo quy định.

c) Nhà thầu đảm bảo vật tư, thiết bị được cung cấp có nguồn gốc xuất xứ theo Bảng danh mục vật tư chủ yếu sử dụng cho công trình và quy định của hồ sơ hợp đồng với hồ sơ quản lý chất lượng được thực hiện cụ thể như sau:

- Chứng chỉ chất lượng của nhà sản xuất theo yêu cầu của hợp đồng và quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm hàng hóa;
- Chứng chỉ xuất xứ phải phù hợp với quy định của hợp đồng giữa nhà thầu cung ứng, bên mua hàng và phù hợp với danh mục vật tư, vật liệu đã được chủ đầu tư chấp thuận, phê duyệt đối với trường hợp nhập khẩu theo quy định của pháp luật về xuất xứ hàng hóa;
- Giấy chứng nhận hợp quy theo quy định của các quy chuẩn kỹ thuật và pháp luật có liên quan đối với vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị thuộc đối tượng phải thực hiện

chứng nhận hợp quy và công bố hợp quy theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm hàng hóa;

- Các thông tin, tài liệu có liên quan tới vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị sử dụng cho công trình theo quy định của hợp đồng xây dựng;

- Các kết quả thí nghiệm, thử nghiệm, kiểm định vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị sử dụng cho công trình theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng và yêu cầu của thiết kế được thực hiện trong quá trình thi công xây dựng công trình;

- Các biên bản nghiệm thu vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị sử dụng cho công trình theo quy định;

- Các tài liệu khác có liên quan theo quy định của hợp đồng xây dựng.

*** Hình thức của chứng chỉ chứng minh xuất xứ của từng loại hàng hóa nhập khẩu theo quy định về xuất xứ hàng hóa bao gồm một trong các hình thức sau:**

- + Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa dưới dạng văn bản hoặc các hình thức khác có giá trị pháp lý tương đương do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp;

- + Chứng từ tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa do nhà sản xuất hoặc thương nhân phát hành, trong đó phải nêu rõ nhà sản xuất, chế tạo và nơi sản xuất, chế tạo.

*** Hình thức của chứng chỉ chứng minh xuất xứ của từng loại hàng hóa trong nước:**
Nhà thầu cung cấp chứng từ chứng minh xuất xứ hàng hóa theo quy định.

*** Hình thức của chứng minh chất lượng bao gồm các hình thức sau:**

- + Đối với sản phẩm trong nước:

- Áp dụng hệ thống quản lý nhằm bảo đảm chất lượng sản phẩm do mình sản xuất phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng;
- Công bố tiêu chuẩn áp dụng quy định và ghi nhận theo quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa;
- Lựa chọn chứng nhận hợp chuẩn, công bố hợp chuẩn đối với sản phẩm có yêu cầu về chứng nhận hợp chuẩn;
- Tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến quá trình sản xuất, chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy theo quy chuẩn kỹ thuật tương ứng đối với sản phẩm có yêu cầu chứng nhận hợp quy.

- + Đối với sản phẩm ngoài nước:

- Hàng hóa nhập khẩu phải được công bố tiêu chuẩn áp dụng theo quy định tại và ghi nhận theo quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa.
- Hàng hóa nhập khẩu có yêu cầu chứng nhận hợp quy phải được công bố hợp quy, chứng nhận hợp quy theo quy chuẩn kỹ thuật tương ứng liên quan đến quá trình sản xuất, sản phẩm cuối cùng bởi tổ chức chứng nhận được chỉ định hoặc được thừa nhận theo quy định.

d) Trường hợp thay đổi chủng loại, nguồn gốc xuất xứ vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị sử dụng cho công trình xây dựng:

- Trường hợp bất khả kháng do khách quan mà nhà thầu chứng minh được bằng văn bản và tài liệu kèm theo để chủ đầu tư xem xét, chấp thuận.

- Trường hợp nhà thầu có đề nghị thay đổi các hàng hóa có phiên bản sản xuất, năm sản xuất mới hơn so với hàng hóa ghi trong hợp đồng thì căn cứ nhu cầu sử dụng, chủ đầu tư được chấp thuận đề xuất của nhà thầu nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

- + Được nhà thầu thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư;

- + Hàng hóa thay thế và hàng hóa ghi trong hợp đồng thuộc cùng hãng sản xuất và có

cùng xuất xứ (nước sản xuất, nhà sản xuất, nơi sản xuất);

+ Hàng hóa thay thế có tính năng kỹ thuật, cấu hình, thông số và các yêu cầu kỹ thuật khác tương đương hoặc tốt hơn hàng hóa ghi trong hợp đồng;

+ Phù hợp với nhu cầu sử dụng;

+ Đơn giá của hàng hóa không vượt đơn giá ghi trong hợp đồng.

- Trường hợp khác phải được chủ đầu tư chấp thuận theo nguyên tắc:

+ Được nhà thầu thông báo bằng văn bản cho chủ đầu tư;

+ Hàng hóa thay thế có tính năng kỹ thuật, cấu hình, thông số và các yêu cầu kỹ thuật khác tương đương hoặc tốt hơn hàng hóa ghi trong hợp đồng;

+ Phù hợp với nhu cầu sử dụng;

+ Đơn giá của hàng hóa không vượt đơn giá ghi trong hợp đồng.

III.3. Kế hoạch bảo vệ môi trường – An toàn lao động – Phòng chống cháy nổ

1. Kế hoạch bảo vệ môi trường:

a/ Các tiêu chuẩn thi công được sử dụng đầu thầu và ký hợp đồng xây lắp bao hàm an toàn cho công nhân, môi trường và sức khỏe;

b/ Các hành động chính Nhà thầu cần thực hiện là: Lập kế hoạch và biện pháp quản lý các chất thải rắn và chất thải đất trong công trình;

c/ Các thủ tục về thao tác dỡ, thu hồi đối với các chất thải rắn do việc phá dỡ các công trình cũ phải được vận chuyển đến đúng nơi quy định;

d/ Đổ và ổn định bùn cát nạo vét từ các hố móng công trình, vận chuyển đến bãi thải quy định hoàn toàn không làm ảnh hưởng đến đất canh tác, sinh hoạt cũng như nguồn nước của nhân dân. Trường hợp đồ án không quy định bãi thải Nhà thầu vẫn phải thực hiện vận chuyển vật liệu thải đến bãi thải công cộng. Phần chi phí này Nhà thầu phải đưa vào giá dự thầu khi lập Hồ sơ dự thầu;

e/ Chọn vị trí bãi thải, cách xử lý chất thải phải hợp lý, đúng theo quy định Pháp luật;

f/ Tại bãi thải, Nhà thầu không được để xảy ra rò rỉ bùn nhung và lấp một công trình nào gần đó, vị trí bãi thải được tính toán sao cho khi có mưa lớn, hoặc lũ sẽ không ảnh hưởng đến đời sống nhân dân quanh vùng;

g/ Tuyệt đối Nhà thầu không được thải các chất dễ gây ô nhiễm cho nguồn nước như: Xăng, Dầu, các sản phẩm nhựa... xuống lòng hồ, sông hoặc bất cứ nguồn nước nào;

h/ Lập kế hoạch và biện pháp quản lý về giao thông đường bộ, đảm bảo việc thi công đạt chất lượng tốt và đảm bảo sự đi lại trong khu vực, an toàn cho mọi phương tiện giao thông, tránh để cát bụi làm ô nhiễm không khí, gây ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân tại khu vực thi công;

i/ Có kế hoạch và biện pháp quản lý về thiết bị thi công và vật liệu, biện pháp bảo đảm an toàn cho thiết bị và công nhân, biện pháp chống cháy nổ, phòng lũ lụt trong thời gian thi công, biện pháp giữ gìn vệ sinh hiện trường thi công, xử lý an toàn nước thải, các khu vực vệ sinh, kế hoạch cung cấp nước uống có chất lượng tốt;

j/ Nhà thầu phải có biện pháp xử lý kịp thời đến việc ô nhiễm nguồn nước do quá trình thi công gây ra, các biện pháp này đều phải đệ trình và nhận được sự đồng ý chấp thuận của Chủ đầu tư;

k/ Hoàn trả lại mặt bằng đối với những khu vực sử dụng làm mặt bằng công trường, san trả lại các bãi vật liệu sau khi lấy đất đảm bảo đời sống nhân dân và sự phát triển bình thường của các cây trồng, vật nuôi;

m/ Tháo dỡ lán trại nhà kho và thu dọn vệ sinh mặt bằng trước khi bỏ hiện trường, bàn giao công trình thi công chủ đơn vị khai thác sử dụng;

n/ Chủ đầu tư có quyền thực hiện kiểm tra định kỳ (hoặc không định kỳ) về an toàn trong thi công, vệ sinh của nhà thầu thi công, nếu phát hiện vi phạm thì sẽ tiến hành xử lý theo quy định và thông báo thời hạn cho nhà thầu khắc phục, sửa đổi. Nếu mức độ nghiêm trọng hơn, Chủ đầu tư có quyền ra lệnh tạm ngừng công việc để tiến hành cải thiện, tất cả trách nhiệm và hậu quả trên đều do nhà thầu đảm nhận và chịu trách nhiệm thực hiện.

2. An toàn lao động :

a/ Nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm về an toàn lao động trong suốt quá trình thi công nhằm đảm bảo an toàn cho người, vật tư, thiết bị và các công trình lân cận;

b/ Nhà thầu phải tuân thủ theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành được quy định:

1	QCVN 06:2022/BXD	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình
2	QCVN 18:2021/BXD	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn lao động trong xây dựng
3	QCVN 25:2025/BCT	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện
4	TCVN 5308:1991	Quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng
5	TCVN 4087:2012	Sử dụng máy xây dựng – Yêu cầu chung.
6	TCXDVN 296:2004	Giàn giáo – Các yêu cầu về an toàn.

c/ Ngoài ra còn phải tuân thủ theo các tiêu chuẩn, quy định hiện hành khác và tuân theo yêu cầu kỹ thuật dưới đây:

❶ Xung quanh khu vực công trường phải rào ngăn và bố trí trạm gác không cho người không có nhiệm vụ ra vào công trường. Đơn vị thi công phải trình Chủ đầu tư bản vẽ mặt bằng công trường trong đó có thể hiện:

(1) Vị trí công trình chính và tạm thời;

(2) Vị trí xưởng gia công kho nơi lắp ráp cấu kiện máy thiết bị phục vụ thi công;

(3) Khu vực sắp xếp nguyên vật liệu, phế liệu, kết cấu bê tông đúc sẵn;

(4) Các tuyến đường đi lại vận chuyển của các phương tiện cơ giới và thủ công;

(5) Hệ thống các công trình năng lượng, nước phục vụ thi công và sinh hoạt;

(6) Những vùng nguy hiểm do vật có thể rơi từ trên cao xuống phải được rào chắn đặt biển báo hoặc làm mái che bảo vệ.

❷ Tất cả nhân viên tham gia công trình phải tuân thủ theo quy định (Đội mũ bảo hộ an toàn, đeo thẻ nhận dạng,...), nhân viên thi công trong hiện trường phải có đủ tư trang bảo hộ lao động, khi thao tác ở trên cao phải được trang bị và đeo dây an toàn.

❸ Tất cả nhân viên khi thi công trên phạm vi công trường tuyệt đối Không hút thuốc lá (Có thể hút trong thời gian giải lao và phải ở nơi đã được quy định), Không uống rượu bia, Không được chơi cờ bạc dưới bất kỳ mọi hình thức và Không chứa chấp tệ nạn xã hội. Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và phải đuổi người vi phạm ra khỏi công trường thi công;

❹ Khi nhân viên thi công cần phải tạm trú trên công trường thi công hoặc phạm vi gần khu vực thi công thì phải làm thủ tục khai báo đăng ký tạm trú, tạm vắng theo đúng quy định Pháp luật Việt Nam;

❺ Trong khu vực thi công, nếu có các đầu mối giao thông thủy, bộ đi qua thì Nhà thầu phải có sơ đồ chỉ dẫn rõ ràng từng tuyến đường cho các phương tiện lưu thông đúng quy định của luật an toàn giao thông hiện hành của Bộ Xây dựng và phải cử cán bộ làm nhiệm vụ điều tiết lưu lượng phương tiện giao thông qua lại trên khu vực xây dựng công trình, hoặc thỏa thuận hợp đồng với một cơ quan có chức năng để đảm nhận việc điều tiết lưu lượng giao thông đường thủy, đường bộ,... đảm bảo an toàn không gây ách tắc giao thông khu vực. Chi phí này do nhà thầu thực hiện và tính toán đưa vào giá dự thầu của mình.

❻ Các phần dẫn điện trần của các thiết bị điện phải được bọc kín bằng vật liệu cách điện hoặc đặt ở độ cao đảm bảo an toàn và thuận tiện cho việc thao tác.

❼ Công tác xây lắp phải dùng các loại giàn giáo và giá đỡ theo thiết kế thi công được Nhà thầu lập. Khi giàn giáo cao hơn 6m phải làm ít nhất hai sàn công tác, sàn làm việc bên trên và sàn bảo vệ bên dưới, khi làm việc đồng thời trên hai sàn thì khoảng cách giữa hai sàn này phải có sàn hay lưới bảo vệ. Cấm làm việc đồng thời trên hai sàn trong cùng một khoang mà không có biện pháp bảo đảm an toàn.

❽ Cấm sử dụng các gầu, ben chuyển vữa bê tông khi các nắp của chúng không được che đầy kín hoặc khi các bộ phận treo móc không đủ đảm bảo.

❾ Cấm vận chuyển vật liệu trên miệng hố móng khi đang có người làm việc ở dưới hố nếu không có biện pháp bảo đảm an toàn.

❿ Trong thời gian thực hiện thi công nếu xảy ra trường hợp tai nạn lao động hoặc thương vong về người, nhà thầu phải báo cáo ngay cho các nhà chức trách tại địa phương, cho Chủ đầu tư và lập báo cáo tối đa 24 tiếng sau khi xảy ra sự cố nộp cho Chủ đầu tư. Nhà thầu phải chịu hoàn toàn mọi trách nhiệm và tự lo giải quyết mọi hậu quả thiệt hại mà không được hưởng bất cứ chi phí nào thêm.

3. Phòng chống cháy nổ:

a/ Nhà thầu thi công phải chịu trách nhiệm pháp lý trước pháp luật và mọi chi phí tổn thất về bố trí, xây dựng hệ thống an toàn thi công, an toàn giao thông, hệ thống PCCC của mình và tổn thất chi phí về việc để xảy ra tai nạn, không đảm bảo an toàn, cháy nổ trên công trường thi công;

b/ Nhà thầu phải tuân thủ theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành được quy định:

1	QCVN 18:2021/BXD	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn lao động trong Xây dựng
2	QCVN 25:2025/BCT	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện
3	TCVN 5279:1990	An toàn cháy nổ – Bụi cháy – Yêu cầu chung
4	TCVN 7634:2007	An toàn máy – Phòng cháy chữa cháy
5	TCVN 9385:2012	Chống sét cho công trình xây dựng – Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống.
6	TCVN 3890:2023	Phòng cháy chữa cháy – Phương tiện PCCC cho nhà và công trình – Trang trí, bố trí

c/ Quy trình hoạt động của dự án có sử dụng những thiết bị điện trong xây dựng do đó để đảm bảo an toàn trong PCCC cần áp dụng những biện pháp sau :

- ❶ Đảm bảo khâu bố trí thi công phù hợp với yêu cầu phòng cháy chữa cháy.
- ❷ Tại những vị trí nguy hiểm, có khả năng xảy ra cháy nổ, nhà thầu phải bố trí biển báo, cấm cờ hiệu, rào chắn xung quanh khu vực đó;
- ❸ Sắp xếp bố trí các máy móc thiết bị đảm bảo trật tự, gọn gàng và có khoảng cách an toàn cho công nhân làm việc khi có sự cố cháy nổ xảy ra;
- ❹ Hệ thống dây điện, các chỗ tiếp xúc, cầu dao điện có thể gây tia lửa phải bố trí an toàn.
- ❺ Đảm bảo các Thiết bị máy móc không để rò rỉ dầu mỡ. Các thiết bị Điện phải được bố trí biển báo, dây tiếp đất, che đậy cách ly phù hợp.
- ❻ Giảm tới mức thấp nhất lượng chất dễ cháy nổ trong khu vực thi công;
Thiết lập các hệ thống báo cháy phải có đèn hiệu và thông tin tốt, các thiết bị và phương tiện phòng cháy hiệu quả. Tiến hành kiểm tra và sửa chữa định kỳ các hệ thống có thể gây cháy nổ (đặc biệt là hệ thống điện). Hệ thống phòng cháy phải được nghiên cứu xác định cho mỗi công trình cụ thể trong quá trình sử dụng không xảy ra cháy.
- ❼ Hệ thống phòng cháy có đủ khả năng hạn chế quy mô, dập tắt được đám cháy, bảo vệ được người và công trình.
- ❽ Huấn luyện cho toàn bộ cán bộ công nhân viên các biện pháp phòng cháy chữa cháy.
- ❾ Những tính toán cần thiết cho hệ thống PCCC, cũng như việc xác định các số liệu ban đầu phục vụ cho tính toán phải do cơ quan PCCC tiến hành phù hợp với các tài liệu, tiêu chuẩn đã được ban hành.
- ❿ Bố trí trang bị các bình chữa cháy tuân thủ theo các quy định về PCCC đối với các phương tiện, cụm thiết bị có khả năng gây ra hỏa hoạn.

✳ Ngoài các yêu cầu trên, Nhà thầu phải tuân thủ đầy đủ các quy định về an toàn lao động, Phòng chống cháy nổ, An toàn giao thông, bảo vệ môi trường và các vấn đề liên đới theo yêu cầu Hồ sơ thiết kế kỹ thuật – thi công và các quy định của Nhà nước.

IV. Các bản vẽ (*Bản vẽ kèm theo khi phát hành E-HSMT*).

V. Các yêu cầu khác.